

Bản án số: 140/ 2018/ HS-ST
Ngày 08 - 11 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Gia.
2. Ông Hoàng Văn Đích.

Thư ký phiên tòa: Ông Sái Đức Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/ 2018/ TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và Tên: DƯƠNG VĂN K, sinh năm: 1957.

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Đình T và bà: Hoàng Thị N (đều đã chết); vợ: Tạ Thị X, sinh năm 1962 và có 03 con (con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1989); Gia đình có 05 anh em bị cáo là con thứ 04.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 07 tháng 8 năm 2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

2. Họ và Tên: NGUYỄN SƠN D, sinh năm: 1986.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1957 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; vợ: Trần Hương G, sinh năm 1994 và có 01 con nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ 01.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/4/2018 bị Chủ tịch UBND phường Lương Sơn, thành phố Sông Công xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc 1.500.000đồng. Ngày 07/5/2018 đã chấp hành nộp phạt 1.500.000 đồng.

Nhân thân: Tháng 12/2013 bị Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe, tính mạng của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 07 tháng 8 năm 2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

3. Họ và Tên: NGUYỄN TRUNG Đ, sinh năm: 1993.

Nơi ĐKNKTT: Xóm T, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá N, sinh năm 1964 và bà: Chu Thị Minh H, sinh năm 1969; vợ: Phạm Thị X, sinh năm 1992 và có 01 con nhỏ sinh năm 2017; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/4/2018 bị Chủ tịch UBND phường Lương Sơn, thành phố Sông Công xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc 1.500.000đồng. Ngày 07/5/2018 đã chấp hành nộp phạt 1.500.000đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 07 tháng 8 năm 2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

4. Họ và Tên: DƯƠNG BÁ S, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Bá C, sinh năm 1956 và bà: Trần Thị L, sinh năm 1960; vợ: chưa có; Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ 04.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 10 tháng 8 năm 2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

5. Họ và Tên: DƯƠNG ĐÌNH Y, sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Đình H, sinh năm 1965 và bà: Nông Thị T, sinh năm 1964; vợ: Vũ Thị Ngọc M, sinh năm 1989 và có 03 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016); Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ 02.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 07 tháng 8 năm 2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

6. Họ và Tên: NGUYỄN ĐÌNH D, sinh năm: 1978.

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1955 và bà: Hà Thị H, sinh năm 1954; vợ: Hà Thị A, sinh năm 1983 và có 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007); Gia đình có 06 anh em bị cáo là con thứ 03.

Tiền án, tiền sự: Không.

Không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào. Bị cáo tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt)

Người làm chứng:

Anh Dương Bá H, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/8/2018, Tổ công tác Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên phối hợp cùng Công an xã Thượng Đình bắt quả tang tại gia đình Dương Văn K, sinh năm 1957, trú tại Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có một nhóm đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng gồm 06 đối tượng: Dương Văn K, Nguyễn Đình D, Dương Đình Y, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Sơn D, Dương Bá S.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 chiếc còi đã qua sử dụng; Tiền thu trên chiếc các đối tượng dùng để đánh bạc là 5.140.000 đồng; Tạm giữ 04 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade màu đen, BKS: 99S1 – 2983; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu trắng đen BKS: 99Y1-3246; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen BKS: 20G1-170.71; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen, BKS: 20G1-124.22 đều đã qua sử dụng; Tạm giữ 06 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng, có số imel: 755049 (sáu số cuối) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen xám, có số Seri: 547655 (sáu số cuối) của Nguyễn Đình D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, có số imel: 046917 (sáu số cuối) của Dương Bá S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu xanh đen, có số imel: 085198 (sáu số cuối) của Dương Đình Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7 màu đen, có số imel: 116418 (sáu số cuối) của Nguyễn Trung Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu trắng, có số imel: 731541 (sáu số cuối) của Nguyễn Sơn D. Phát hiện thu trong người đối tượng Nguyễn Đình D có 500.000 đồng và Nguyễn Trung Đ có 300.000 đồng đều khai là tiền để đánh bạc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, các đối tượng gồm Đ, D, S, H, Y, D đến nhà Dương Văn K. Tại đây, Nguyễn Sơn D bảo với Dương Văn K cho đánh bạc tại nhà, K đồng ý và cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ngang. K là người trải chiếu, D lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại gầm bàn uống nước nhà K để đánh bạc, hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền VND. Vị trí ngồi đánh bạc như sau: Y ngồi quay lưng ra cửa ra vào, bên tay phải Y là S, kế tiếp S là D, bên tay trái Y là Đ, kế tiếp Đ là D, đối diện Y là H.

Cách thức đánh bạc: Trước khi chia bài những người tham gia đánh bạc cùng nhau bỏ ra một số tiền nhất định gọi là tiền sòn. Tiếp đó một trong những người tham gia đánh bạc dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho những người tham gia đánh bạc mỗi người 3 quân bài. Người tham gia chơi bạc có lựa chọn như sau: “Úp bài” nếu cảm thấy bài của mình yếu, khi úp bài có nghĩa là người đó thua và bị mất số tiền đặt cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó. “Theo” người chơi đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên. “Tố” người chơi đặt cược số tiền cao hơn số tiền của những người đặt cửa trên. Người chia bài là người đầu tiên có quyền úp bài “tố”, sau đó đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ đến hết vòng. Khi đánh liêng có các bộ bài sau: “Sáp” là bộ có ba quân bài giống nhau như ba quân 3, sáp át (A) là sáp lớn nhất; “Liêng” là ba lá bài liên tiếp nhau như 3,4,5, liêng cao nhất là Q, K, A. “Đĩ” (Ảnh) là ba lá bài đầu người như QQK. “Đồng hoa” là ba lá bài cùng chất với nhau (Liêng đồng hoa là 3 quân bài tiến cùng chất). “Điểm” là khi bài không có sáp hoặc liêng, đĩ (ảnh), đồng hoa thì sẽ tiến hành tính điểm bài, điểm là 3 quân bài cộng lại người nào cao điểm nhất thì người đó thắng, điểm cao nhất là 9, các quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm còn các quân bài từ A (át) đến 9 được tính tương ứng với số điểm là từ 1 đến 9 điểm. Khi hết vòng chơi thì các người chơi sẽ tiến hành đo bài nếu ai thắng thì được thu toàn bộ số tiền nộp trong ván bạc, những người còn lại bị mất số tiền bỏ ra. Cách tính tiền thắng thua như sau: Tẩy là 20.000 đồng, “tố” cao nhất là 200.000 đồng, “liêng đồng hoa” là 50.000 đồng, “sáp” là 100.000 đồng. Khi đánh bạc K thu của mỗi người chơi 20.000 đồng, các đối tượng thống nhất với nhau ai được liêng đồng hoa và sáp thì cắt lại cho ông K từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Các đối tượng cùng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 45 phút thì H đi về trước còn Đ, D, S, Y, D đánh bạc đến 23 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Trong vụ án này tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.110.000 đồng gồm thu của Đ là 300.000 đồng, D là 500.000 đồng, K thu hồ lý được 170.000 đồng, Số tiền H dùng để đánh bạc là 1.000.000 đồng, thu tại chiếu bạc là 5.140.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 139/CT-VKSPB ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố các bị cáo: Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo: Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với K và Sơn, xử phạt:

Bị cáo Dương Văn K từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Bị cáo Dương Bá S từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; 38 của Bộ luật hình sự đối với D và Đ, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Sơn D từ 6 đến 9 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Trung Đ từ 6 đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với D và Y, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đình D từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Bị cáo Dương Đình Y từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 7.110.000 đồng do các bị cáo dùng vào việc phạm tội để sung quỹ Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 01(một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc cói đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 01/8/2018, tại nhà Dương Văn K, sinh năm 1957, Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo K đã đồng ý cho Nguyễn Sơn D, Dương Bá S, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, số tiền dùng để đánh bạc là 7.110.000 đồng cùng một số vật chứng có liên quan.

Với hành vi trên các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y đều phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp là tội phạm ít nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra xâm phạm đến trật tự trật tự công cộng, nếp sống văn minh là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra các bị cáo K được Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng nhì và có đơn xin cải tạo tại địa phương được xác nhận bảo lãnh; bị cáo S có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì; bị cáo Đ có bố đẻ được tặng thưởng Huân, huy chương chiến sỹ và quân kỳ quyết thắng; Bị cáo Y có đơn xin cải tạo tại địa phương được xác nhận bảo lãnh. Do đó, các bị cáo K, S, Đ, Y đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xác định:

Các bị cáo đều là người thực hiện tội phạm với vai trò là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Sơn D và Nguyễn Trung Đ là người có nhân thân xấu và có một tiền sự chưa được xoá. Do đó, Hội đồng xét xử cần có một mức án tương xứng và áp dụng biện pháp cải tạo cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo K, S, Y, D Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ; phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo đều được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo, đồng thời nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta và Hội đồng xét xử cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách đối với các bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo phạm tội đều nhằm mục đích thu lời bất chính, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền tương ứng là 10.000.000đ để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.110.000 đồng do các bị cáo do hành vi phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 01(một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 (một) chiếu cói đã qua sử dụng do các bị cáo làm phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng.

[6]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với các bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của Pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo đều có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với Dương Văn K, Dương Bá S, Dương Đình Y và Nguyễn Đình D. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Dương Văn K, Dương Bá S.

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; và Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Trung Đ.

- Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y đều phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

- Dương Văn K **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 08 tháng 11 năm 2018).

- Dương Bá S **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 08 tháng 11 năm 2018).

- Dương Đình Y **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 08 tháng 11 năm 2018).

- Nguyễn Đình D **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 08 tháng 11 năm 2018).

- Nguyễn Sơn D **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 07 tháng 8 năm 2018.

- Nguyễn Trung Đ **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến ngày 07 tháng 8 năm 2018.

Giao các bị cáo Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y cho Ủy ban nhân dân xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Là bị cáo Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y) có ý vi phạm nghĩa vụ **02** lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt

Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y mỗi bị cáo là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.110.000đ (Bảy triệu một trăm mười nghìn đồng) do các bị cáo do hành vi phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc cói đã qua sử dụng do các bị cáo làm phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2018 và ủy nhiệm chỉ số 211 ngày 16/10/2018).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y đều phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, phần mỗi bị cáo phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai có mặt bị cáo Dương Văn K, Dương Bá S, Nguyễn Sơn D, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Đình D và Dương Đình Y, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- các bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên

